**LÝ THUYẾT**

**BÀI 31: VÙNG ĐÔNG NAM BÔ**

**I) Vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ:**

1. **Vị trí giới hạn:**

a. **Vị trí**

+ Cầu nối giữa các vùng, các nước trong khu vực, giữa đất liền và biển Đông

b. **Giới hạn**:

+ Đông Bắc giáp với Tây Nguyên và Duyên hải nam trung bộ

+ Đông và Đông Nam giáp biển Đông

+ Tây Nam giáp ĐBSCL

+ Bắc và Tây Bắc giáp Cam-pu- chia

c. **Ý nghĩa:**

- Thuận lợi giao lưu kinh tế, văn hóa với các vùng trong nước vàvới các nước trong khu vực.

- Là cầu nối giữa Tây Nguyên và Đồng bằng SCL

- Là cầu nối giữa đất liền và vùng biển

**II) Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.**

a. Thuận lợi:

- Vùng có nhiều điều kiện tự nhiên và tài nguyên thuận lợi để phát triển kinh tế cả trên đất liền và trên biển

 - Có sự khác nhau về điều kiện tự nhiên và thế mạnh kinh tế giữa phần biển và phẩn đất liền:***( hoc bảng 31.1 trang 113/ SGK để thấy sự khác nhau giữa phần biển và phần đất liền)***

b. Khó khăn:

- Ít khoáng sản trên đất liền, rừng tự nhiên còn ít

- Nguy cơ ô nhiễm môi trường do chất thải sinh hoạt và công nghiệp

\* biện pháp: bảo vệ rừng.